

Chương 3: Ngoại Thương Việt Nam

3.1. Những vấn đề chung về ngoại thương Việt Nam

3.1.1. Các khái niệm

3.1.2. Điều kiện phát triển ngoại thương Việt Nam

3.1.3. Vai trò của ngoại thương Việt Nam

3.2. Chính sách phát triển ngoại thương Việt Nam

- **Những nguyên tắc cơ bản trong CSTMQT của Việt Nam**
- - Chính sách TMQT phải phù hợp, nhất quán, thống nhất với CSPTKT-XH.
- - Chính sách TMVN phải phù hợp với những nguyên tắc chung của các tổ chức KTQT
- - Chính sách TMVN phải tuân thủ nguyên tắc sử dụng ngoại tệ có hiệu quả.
- - Chính sách TM phải có tác dụng bảo vệ, hỗ trợ đối với sản xuất trong nước phát triển
- - Chính sách TM phải kết hợp hài hòa giữa xuất khẩu với nhập khẩu

3.2. Chính sách phát triển ngoại thương Việt Nam

- 3.2.1. Thời kỳ trước Đổi mới (1986)
- 3.2.2. Thời kỳ sau Đổi mới
 - 3.2.2.1. Giai đoạn 1986-2000
 - 3.2.2.2. Giai đoạn từ năm 2000 đến nay
- 3.2.3. Các cam kết chính của Việt Nam trong WTO
 - 3.2.3.1. Cam kết đa phương
 - 3.2.3.2. Những cam kết về thương mại hàng hóa (thuế nhập khẩu)
 - 3.2.3.3. Những cam kết về mở cửa thị trường dịch vụ

3.3. Thực trạng phát triển ngoại thương Việt Nam qua các thời kỳ

- 3.3.1. Ngoại thương Việt Nam thời kỳ
 - 1975-1986
- 3.3.2. Ngoại thương Việt Nam thời kỳ
 - 1987 đến nay
 - Quy mô & tốc độ buôn bán:
 - Thị trường: [cuu duong than cong. com](http://cuuduongthancong.com)
 - Cơ cấu hàng hóa:

3.4. Những thuận lợi & khó khăn ảnh hưởng đến phát triển ngoại thương Việt Nam

- 3.4.1. Những thuận lợi
- - Bước vào thập kỷ đầu tiên của thế kỷ 21 (2001-2010) “thế” & “lực” của nước ta đã khác trước.
- - Trình độ dân trí, chất lượng nguồn nhân lực và tính năng động xã hội được nâng lên đáng kể. Lực lượng lao động trẻ và dồi dào (Năm 2005: có 43 triệu người lao động trong các ngành nghề).
- - Nguồn tài nguyên “Rừng vàng-biển bạc” tạo điều kiện thuận lợi mở rộng cho xuất khẩu
- - Cơ sở vật chất kỹ thuật và hạ tầng cơ sở ngày càng được củng cố, cải thiện và phát triển, tạo điều kiện cho phát triển kinh tế và đẩy mạnh xuất khẩu.

3.4. Những thuận lợi & khó khăn ảnh hưởng đến phát triển ngoại thương Việt Nam

- 3.4.2. Một số khó khăn
- - Hạ tầng cơ sở của nước ta còn quá thấp và hạn chế nhiều mặt.
- Giá trị gia tăng thấp: Theo nghiên cứu của Viện Quản lý kinh tế TW: “Bình quân một lao động trong công nghiệp chế biến của Việt Nam tạo ra 3.557 USD giá trị gia tăng, bằng $\frac{1}{2}$ của Trung Quốc, $\frac{1}{3}$ của Ấn Độ, $\frac{1}{4}$ của Thái Lan và $\frac{1}{5}$ của Malaixia” (Tài liệu đã dẫn 49)

3.5. Phát triển ngoại thương Việt Nam trong giai đoạn tới

- 3.5.1. Những quan điểm cơ bản về phát triển ngoại thương Việt Nam.
- 3.5.2. Những mục tiêu chiến lược phát triển ngoại thương Việt Nam.
- 3.5.3. Tiếp tục đổi mới và hoàn thiện chính sách ngoại thương.
- 3.5.4. Tiếp tục đa dạng hóa thị trường và năng động tìm kiếm khách hàng
- 3.5.5. phát triển các ngành mũi nhọn và xây dựng các mặt hàng xuất khẩu chủ lực